|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO **TRƯỜNG THCS LÊ KHẮC CẨN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |

**BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ**

**ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC**

**SỬ DỤNG HIỆU QUẢ SÁCH GIÁO KHOA**

**I. ĐẶT VẤN ĐỀ**

Văn học ngày càng có nhiều ứng dụng trong cuộc sống; những kiến thức và kỹ năng văn học cơ bản đã giúp con người giải quyết các vấn đề trong thực tế cuộc sống một cách có hệ thống và chính xác, góp phần thúc đẩy xã hội phát triển.

Môn Ngữ văn ở trường phổ thông góp phần hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu, năng lực chung và năng lực cảm thụ văn học từ việc tìm hiểu các văn bản trong sách giáo khoa cho học sinh phát triển kiến thức, kỹ năng then chốt và tạo cơ hội để học sinh được trải nghiệm, vận dụng vào thực tiễn; tạo lập sự kết nối, giữa Văn học với thực tiễn, giữa Văn học với các môn học và hoạt động giáo dục khác, đặc biệt với các môn Lịch sử địa lý, Tin học, Nghệ thuật.

Phương pháp dạy học tích cực trong Ngữ văn là lấy học sinh làm trung tâm, giáo viên nêu vấn đề gợi mở trong sách giáo khoa theo nhiều cách khác nhau nhằm tăng hứng thú, tính tự giác của học sinh . Học sinh sẽ trực tiếp tìm tòi, nghiên cứu, trình bày đưa ra các cách giải quyết vấn đề đó.

Việc sử dụng phương pháp tích cực, hiệu quả sách giáo khoa, đặc biệt trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 có tác dụng lớn trong việc tăng cường sự tương tác, thực hành của học sinh. Giáo viên sử dụng nhiều câu hỏi gợi mở vấn đề thông qua các hoạt động tương tác, câu hỏi thảo luận, sinh hoạt nhóm. Trong đổi mới phương pháp dạy học phải có sự hợp tác cả của thầy và trò, sự phối hợp nhịp nhàng hoạt động dạy với hoạt động học thì mới thành công.

**\* Đặc trưng của các phương pháp dạy học tích cực*.***

1. Dạy và học thông qua tổ chức các hoạt động học tập của học sinh.

2. Dạy và học chú trọng rèn luyện phương pháp tự học.

3. Tăng cường học tập cá thể, phối hợp với học tập hợp tác.

4. Kết hợp đánh giá của thầy với tự đánh giá của trò.

**\* Một số phương pháp dạy học tích cực**

 1. Phương pháp vấn đáp

2. Phương pháp đặt và giải quyết vấn đề.

3. Phương pháp hoạt động nhóm:

4. Phương pháp đóng vai

5. Phương pháp động não

**\* Một số kỹ thuật dạy học:**

[1. Kĩ thuật các mảnh ghép](https://hoatieu.vn/mot-so-ky-thuat-day-hoc-tich-cuc-o-tieu-hoc-124460#muc1)

[2. Kỹ thuật động não](https://hoatieu.vn/mot-so-ky-thuat-day-hoc-tich-cuc-o-tieu-hoc-124460#muc3) (BRAINSTORMING)

[3. Kỹ thuật “ Trình bày một phút”](https://hoatieu.vn/mot-so-ky-thuat-day-hoc-tich-cuc-o-tieu-hoc-124460#muc9)

[4. Kỹ thuật “Chia sẻ nhóm đôi” (THINK, PAIR, SHARE)](https://hoatieu.vn/mot-so-ky-thuat-day-hoc-tich-cuc-o-tieu-hoc-124460#muc8)

[5. Kỹ thuật trò chơi](https://hoatieu.vn/mot-so-ky-thuat-day-hoc-tich-cuc-o-tieu-hoc-124460#mcetoc_1et60hr843p)

6. Kỹ thuật “Khăn trải bàn”

7[. Kỹ thuật "Tia chớp"](https://hoatieu.vn/mot-so-ky-thuat-day-hoc-tich-cuc-o-tieu-hoc-124460#muc5)

[8. Kỹ thuật “XYZ” (KỸ THUẬT 365)](https://hoatieu.vn/mot-so-ky-thuat-day-hoc-tich-cuc-o-tieu-hoc-124460#muc6)

[9. Kỹ thuật](https://hoatieu.vn/mot-so-ky-thuat-day-hoc-tich-cuc-o-tieu-hoc-124460#muc9) “Lược đồ tư duy” hay “Sơ đồ tư duy”

[10. Kỹ thuật đóng vai](https://hoatieu.vn/mot-so-ky-thuat-day-hoc-tich-cuc-o-tieu-hoc-124460#mcetoc_1et60hr843o)

[11. Kỹ thuật giải quyết vấn đề](https://hoatieu.vn/mot-so-ky-thuat-day-hoc-tich-cuc-o-tieu-hoc-124460#mcetoc_1et60hr843r)

[12. Kỹ thuật phòng tranh](https://hoatieu.vn/mot-so-ky-thuat-day-hoc-tich-cuc-o-tieu-hoc-124460#mcetoc_1et60hr843s)

[13. Kỹ thuật KWL (KWLH)](https://hoatieu.vn/mot-so-ky-thuat-day-hoc-tich-cuc-o-tieu-hoc-124460#mcetoc_1et60hr843v) .............

 Thực hiện kế hoạch của Trường TH & THCS Lê Khắc Cẩn và của Tổ khoa học xã hội. Được sự phân công của Tổ chuyên môn, nhóm Ngữ văn tổ chức thực hiện chuyên đề: “***Đổi mới phương pháp dạy học sử dụng hiệu quả sách giáo khoa”.***

**II. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP**

**1.Thực trạng**

**a. Thuận lợi**

*\* Về phía nhà trường:*

BGH luôn tạo điều kiện cơ sở vật chất tốt nhất trong khả năng của nhà trường để GV có điều kiện sử dụng các phương pháp dạy học mới:

+ Các phòng học được trang bị các thiết bị dạy học hiện đại như tivi, máy chiếu, lắp đặt mạng Internet với tốc độ đường truyền tương đối ổn định.

+ Nguồn điện đảm bảo đủ cho việc sử dụng hiệu quả các trang thiết dạy học hiện đại.

- Lãnh đạo trường đã tổ chức triển khai đầy đủ các văn bản đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá và hướng dẫn học sinh tự học đến toàn thể cán bộ, giáo viên.

 - Lãnh đạo trường đã xây dựng Kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học theo từng tháng trong năm học và đổi mới kiểm tra đánh giá và hướng dẫn học sinh tự học, Kế hoạch sử dụng đồ dùng dạy học, Kế hoạch ứng dụng CNTT nhằm phát huy hiệu quả các phòng chức năng trong công tác quản lý, giảng dạy cho giáo viên, đồng thời quan tâm việc bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ.

           *\* Về phía GV:*

- Giáo viên giảng dạy bộ môn có trình độ chuyên môn vững vàng, yêu nghề, mến trẻ, nhiệt tình, có trách nhiệm và luôn hoàn thành tốt các công việc được giao.

- Luôn tự giác, tích cực học tập, trau dồi kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Luôn tham gia đủ và có hiệu quả các buổi sinh hoạt chuyên môn, học tập bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do nhà trường, các cấp quản lí tổ chức.

- Được đồng nghiệp, phụ huynh và học sinh tin tưởng, yêu quý và tôn trọng.

- Giáo viên luôn có ý thức đầu tư thời gian, công sức, trí tuệ vào từng hoạt động học tập. Mỗi bài học trong sách giáo khoa luôn được giáo viên thiết kế với đa dạng các hình thức tổ chức và phương pháp dạy học, vận dụng linh hoạt và có hiệu quả các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực đã thu hút và tạo hứng thú học tập cho học sinh.

- Giáo viên luôn kích thích tính tò mò, sáng tạo của học sinh thông qua việc giới thiệu và giao nhiệm vụ cho các em học sinh tự tìm tòi trong sách giáo khoa để củng cố, mở rộng kiến thức hoặc tìm hiểu kiến thức mới thông qua các nguồn tài liệu mở như: Internet, sách tham khảo, các trò chơi trí tuệ,....

- Trên lớp giáo viên luôn tạo không khí thân thiện, vui vẻ, gần gũi khi thực hiện các hoạt động học tập, tạo điều kiện cho các em được thể hiện quan điểm của bản thân từ đó học sinh cảm nhận được sự yêu thương của thầy cô với mình và các em thấy hạnh phúc khi tham gia các tiết học, hạnh phúc khi được đến trường, đây cũng là mục tiêu mà giáo dục đang hướng tới.

- Mỗi thầy cô giáo đều trang bị đầy đủ các phương tiện dạy học cá nhân phục vụ cho dạy học như: Máy tính, dụng cụ vẽ hình, phiếu học tập, bảng phụ...Ngoài ra giáo viên có thể tự làm hoặc hướng dẫn học sinh làm các đồ dùng học tập phù hợp với các bài học trong sách giáo khoa nếu cần.

*\* Về phía học sinh:*

- Với lứa tuổi học sinh lớp 7 các em rất ngây thơ, hồn nhiên nên khi giáo viên tổ chức các hoạt động học tập các em tham gia với tinh thần phấn khởi, tích cực, sôi nổi làm cho không khí lớp học luôn hào hứng, thân thiện, từ đó học sinh tiếp thu bài tốt hơn.

- Học sinh lớp 7 ham thích tìm tòi, khám phá cái mới nên giáo viên giao các nhiệm vụ học tập các em luôn tích cực thực hiện. Trong lớp học có đủ các đối tượng học sinh giỏi, khá, trung bình, yếu thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động học tập đặc biệt trong các hoạt động nhóm những em học sinh có khả năng tiếp thu tốt hơn sẽ giúp đỡ được những em có khả năng tiếp thu chậm hơn.

 - Môn Ngữ văn 7 là môn học cơ bản, kiến thức bộ môn có tính chất kế thừa từ lớp 6, các em cũng đã được làm quen với các phương pháp học tập bộ môn nên thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động học tập của giáo viên.

- Trong trường phổ thông, môn Ngữ văn là môn học luôn được rất nhiều học sinh yêu thích nên bản thân các em luôn đầu tư thời gian, công sức cho việc học bộ môn này, chính vì vậy tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hình thức học tập của giáo viên bộ môn.

**b. Khó khăn**

- Khả năng tiếp thu của một số học sinh còn rất hạn chế, thụ động do bị hổng kiến thức căn bản từ các năm học trước, một bộ phận học sinh có ý thức học tập chưa tốt. Sự chủ động, tích cực của phần lớn HS không ít HS trong các bài học chưa cao; kĩ năng phát hiện và giải quyết vấn đề trong học tập còn thấp; kĩ năng thực hành còn hạn chế; khả năng tự học chưa cao...

 - Trình độ các em học sinh trong lớp không đồng đều nhau.Thời gian dành cho việc học bài và làm bài ở nhà chưa nhiều, một số làm bài qua loa chống đối cho đầy đủ bài tập mà không cần quan tâm đến việc hiểu bài.

 - Phụ huynh: Sự quan tâm của gia đình, phụ huynh còn chưa sâu sát, chưa kịp thời, còn có tư tưởng phó mặc cho nhà trường.Nhiều phụ huynh học sinh không quản lý thời gian của con, để mặc con cái đi chơi, không quản lý nhắc nhở việc học bài ở nhà của con em mình.

            - KTĐG vẫn còn chú trọng đến điểm số, việc đánh giá quá trình hầu như chưa được thực hiện; chưa đẩy mạnh được khả năng tự nghiên cứu , tự học của HS...

- Đây là năm thứ 3 thực hiện Chương trình GDPT 2018 với cấp THCS nên GV chúng ta còn nhiều mới trong cách thức tổ chức các hoạt động cho HS sao cho hiệu quả. Việc nghiên cứu chương trình sách giáo khoa, lựa chọn và sắp xếp các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học cho từng bài, từng hoạt động mất nhiều thời gian.

- Nhà trường đã đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị dạy học nhưng chưa đáp ứng đủ được Chương trình GDPT 2018.

- Kĩ năng khai thác một số phần mềm dạy học của giáo viên còn hạn chế.

- Thiết bị dạy học cho môn Ngữ văn cũng như các môn học, các hoạt động giáo dục của lớp 7 chưa được cấp.Tài liệu, học liệu tham khảo còn hạn chế.

- Trong lớp có đủ đối tượng học sinh có thuận lợi nhưng cũng có những khó khăn nhất định, trong một bài học chúng tôi phải thiết kế đầy đủ các dạng bài cho đủ các đối tượng học sinh sao cho học sinh khá giỏi không thấy nhàm mà học sinh trung bình yếu không thấy chán nên cũng đòi hỏi mỗi chúng tôi phải đầu tư công sức, thời gian.

- Khả năng tự nghiên cứu, tìm tòi các tài liệu mở đối với học sinh lớp 7 còn hạn chế nên cần có sự hướng dẫn tỉ mỉ của thầy cô.

- Đối tượng học sinh lớp 7 còn nhỏ nên số ít học sinh được bố mẹ trang bị cho các trang thiết bị hiện đại giúp học sinh khai thác nguồn học liệu từ Internet.

**2. Giải pháp:**

- Với mỗi bài học trong sách giáo khoa giáo viên cần nghiên cứu kĩ nội dung kiến thức của bài từ đó xác định được mục tiêu của bài học về kiến thức, năng lực, phẩm chất cần phát triển cho học sinh sau đó lựa chọn những phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực phù hợp với các mục tiêu của bài học.

- Với mỗi hoạt động học tập giáo viên cần lựa chọn được phương pháp, kĩ thuật dạy học điển hình, từ đó lựa chọn cách thức tổ chức các hình thức học tập sao cho đạt kết quả tốt nhất.

- Tiếp tục đổi mới các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh. Không để xảy ra tiêu cực trong cho điểm, thi cử. Tổ (nhóm) CM xây dựng ma trận và thống nhất đề kiểm tra, đề cương ôn tập từng HK

- Việc thực hiện quy chế đánh giá, xếp loại học sinh cần phải được nghiên cứu kỹ và thực hiện đúng, tránh sai sót.

- Giáo dục học sinh ý thức tự học, phương pháp tự học kết hợp với tài liệu phù hợp với chủ đề. Thường xuyên kiểm tra và định hướng kết quả hoạt động tự học.

- Chú ý quan sát, hướng dẫn học sinh tự quan sát các hoạt động học tập, rèn luyện của các em để góp ý, điều chỉnh kịp thời nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, rèn luyện của học sinh.

- Hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình

- Nhận xét, chữa lỗi một cách cụ thể trong các bài kiểm tra của học sinh.

- Chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh, đánh giá cả quá trình : đánh giá trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ; đánh giá bằng nhận xét; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án, bài thuyết trình..

- Để đánh giá toàn diện năng lực của học sinh , kỹ năng làm trong đề thi kết hợp giữa đọc hiểu với tự luận; giữa TNKQ với tự luận .

- Tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội, khuyến khích học sinh bày tỏ chính kiến của mình;

- Giáo viên khuyến khích động viên học sinh cần tích cực khai thác internet và ứng dụng CNTT vào việc tìm kiếm tư liệu cho việc học tập cho bản thân.

- Giáo viên thường xuyên khuyến khích, động viên học sinh mỗi khi các em hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và nhắc nhở nếu các con chưa tích cực hoặc chưa hoàn thành nhiệm vụ.

**III. DẠY THỂ NGHIỆM**

Người dạy: Đ/c Phạm Thị Hồng -Tổ KHXH , Trường THCS Lê Khắc Cẩn.

Lớp dạy thể nghiệm: 7B.

Bài dạy: Bài

Bộ sách: Cánh diều

**1. Xác định dạng bài:** Dạng bài mới .

**2. Xác định mục tiêu, thiết bị dạy học và học liệu, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.**

**\* A. Xác định mục tiêu**

**I. MỤC TIÊU**

***1 Về kiến thức:***

- Vài nét chung về nhà thơ Đỗ Trung Lai.

- Một số yếu tố hình thức (về vần, nhịp, dòng và khổ thơ), nội dung (đề tài, chủ đề, cảm xúc, ý nghĩa,…) của bài thơ bốn chữ.

- Nội dung bài thơ : thể hiện sự vất vả của người mẹ, tình yêu thương chân thành của người con dành cho mẹ và sự đau đớn, buồn tủi khi quỹ thời gian của mẹ không còn nhiều, dường như ngày con xa mẹ đang đến gần.

- Đặc điểm, tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ.

***2 Về năng lực:***

- Nhận biết và phân tích được đặc điểm của thể thơ bốn chữ thể hiện trong bài *“Mẹ”- Đỗ Trung Lai.*

- Chỉ ra được kết cấu bài thơ;

- Nhận biết và thông hiểu được tác dụng của biện pháp tu từ ẩn dụ trong bài thơ;

- Cảm nhận được những đặc sắc về nội dung, nghệ thuật của bài thơ *Mẹ*;

- Cảm nhận được tình cảm yêu thương, trân trọng mẹ mà nhà thơ gửi gắm;

- Thấm thía tình yêu thương cha mẹ dành cho chúng ta.

***3 Về phẩm chất:***

- Yêu thương, biết ơn, trân trọng và hiếu thảo với cha mẹ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Máy chiếu, máy tính.

- Tranh ảnh về nhà thơ Đỗ Trung Lai và văn bản “*Mẹ*”.

- Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm.

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HĐ 1: Xác định vấn đề**

1. **Mục tiêu**: HS kết nối kiến thức trong cuộc sống vào nội dung của bài học.
2. **Nội dung**: GV sử dụng KT đặt câu hỏi, HS trả lời.
3. **Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.
4. **Tổ chức thực hiện**:

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

? Hãy tưởng tượng khi mẹ đã già, hãy miêu tả lại hình ảnh đó và nêu cảm xúc của em?

**B2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân

**B3: Báo cáo, thảo luận:** HS trả lời câu hỏi của GV

**B4: Kết luận, nhận định (GV):**

Nhận xét câu trả lời của HS và kết nối vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

**2. HĐ 2: Hình thành kiến thức mới**

**B. Thiết bị dạy học và học liệu.**

**1. GV:** Máy chiếu, máy tính,tivi,SGK, Tài liệu giảng dạy, giáo án PPT, phiếu học tập.

**2. HS** : SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...),bảng con , bảng nhóm, bút viết bảng nhóm.

**C. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**:

**\* Bước 2. Thiết kế tiến trình dạy học thông qua 4 hoạt động**

**1. Hoạt động 1: Khởi động**

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

Hoạt động 1: HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

 GV: Trước khi tìm hiểu cụ thể bài học hôm nay, cô mời cả lớp cùng nghe một bài hát.của tác giả Văn Mai Hương

***- GV sử dụng học liệu mở .***

***Qua hoạt động này GV đã phát triển năng lực tư duy. Giáo viên sử dụng kĩ thuật tia***

***chớp.***

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH**

* **GV bấm màn hình, bổ sung về sự nghiệp**

Chúng ta chuyển sang tìm hiểu phần thứ 2. Tác phẩm

- GV chiếu bài tập, HS suy nghĩ, trả lời.

- Hướng dẫn HS làm bài tập thực hành để rèn cho các em năng lực khai thác giá trị tu từ tiếng Việt liên quan đến phép tương phản, biện pháp tu từ so sánh, câu hỏi tu từ.

***Qua hoạt động này GV đã phát triển năng lực tư duy, năng lực cảm thụ văn học, năng lực giải quyết vấn đề.***

**Hoạt động 2.1. Tìm hiểu chi tiết văn bản.**

**GV chiếu lại bài thơ.**

**? Em có nhận xét gì về nhan đề bài thơ?**

GV chiếu màn hình và phát phiếu cho HS, cặp đôi thảo luận trong vòng 2 phút.

* GV gọi 2 cặp đôi trình bày, sau đó GV chiếu đáp án, Các cặp đôi xem phiếu của mình , nếu thiếu thì các em bổ sung , nếu sai thì các em sửa. **( GV chia bảng làm đôi, 1 bên là bài thơ, 1 bên là phiếu học tập GV dùng hiệu ứng minh họa cách ngắt nhịp và vần)**

-Yêu cầu thực hiện HĐ cặp đôi - 3 phút và làm bài vào phiếu học tập.

***Với hình thức dạy học* hoạt động nhóm *GV đã sử dụng tổng hợp nhiều kỹ thuật dạy học tích cực cùng lúc như :* *Kỹ thuật đặt câu hỏi;***  [***Kỹ thuật giao nhiệm vụ***](https://hoatieu.vn/mot-so-ky-thuat-day-hoc-tich-cuc-o-tieu-hoc-124460#muc9)***; Kỹ thuật “Chia sẻ nhóm”. Và Ứng dụng công nghệ thông tin trong bài .***

***HS được phát triển năng lực: Năng lực tự chủ và tự học. Năng lực giao tiếp và hợp tác nhóm : biết chủ động đưa ra ý kiến giải pháp khi được giao nhiệm vụ để hoàn thành tốt khi làm việc nhóm, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực cảm thụ văn học.***

**Hoạt động 2.2. 1.Hình ảnh người mẹ**

GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm

HS quan sát vào khổ thơ 1,2

*Tìm những từ ngữ được tác giả dùng để nói về “mẹ” và “cau” trong bài thơ. Để thể hiện hình tượng “mẹ” và “cau”, tác giả sử dụng những biện pháp tu từ nào? Hãy chỉ ra tác dụng của biện pháp tu từ đó?*

***( GV chiếu bài thơ và khi HS trả lời thì GV gạch hiệu ứng đỏ trên thơ***

**1.NT liệt kê**

**2. Đối lập**

**3. ẩn dụ “ gần đất”**

***Với hình thức này GV sử dụng kĩ thuật động não. Bồi dưỡng hứng thú học tập cho HS.***

- GV yêu cầu HS đọc bài tập 3 : *Chỉ ra vai trò của câu hỏi “Sao mẹ ta già?” đối với việc thể hiện tình cảm tác giả.*

- GV yêu cầu HS làm việc theo 2 nhóm - 5 phút: Giấy Rô ki

+ Nhóm 1: Bài tập 3

+ Nhóm 2: Bài tập 3

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**-** HS hoàn thành bài tập theo nhóm, viết kết quả vào giấy Rô ki

- GV gọi đại diện 2 nhóm báo cáo kết quả. Các bạn trong nhóm nhận xét và bổ sung.

- GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ (đại diện nhóm tr/bày), chuẩn kiến thức.

- GV kết luận: về câu hỏi tu từ và tác dụng câu hỏi dạng này**.**

GV kết luận về vai trò của từ ngữ, câu tiếng Việt trong việc tạo nên hiệu quả tu từ trong quá trình nói viết để giáo dục HS ý thức dùng từ, dùng câu cho hiệu quả.

***Với hình thức dạy học “nhóm ”, GV đã sử dụng kỹ thuật dạy học tích cực như: Kĩ thuật 5 xin, Kĩ thuật 321 , kĩ thuật hỏi và trả lời, qua đó phát triển năng lực hợp tác, bồi dưỡng hứng thú học tập cho HS.***

**\* HOẠT ĐỘNG 2: VẬN DỤNG**

- Với mục tiêu là vận dụng kiến thức đã học để củng cố BT thông qua trò chơi và BT sưu tầm, giáo viên giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

- Nộp sản phẩm bằng giấy kiểm tra hoặc trên phần mềm Padlet.

 **- DCT** hướng dẫn HS chơi trò chơi, xác nhiệm vụ BT.

**HS** đọc, xác định yêu cầu của bài tập và lên ý tưởng cho bài thơ.

**- GV** hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm ở BT.

**- HS** nộp sản phẩm cho GV theo hướng dẫn

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét HS tham gia trò chơi, DCT...

- Nhận xét ý thức làm bài của HS (HS nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở và chuẩn bị cho bài sau.

***Với hình thức dạy học tổ chức trò chơi GV đã sử dụng kỹ thuật dạy học tích cực như :*** [***Kỹ thuật trò chơi***](https://hoatieu.vn/mot-so-ky-thuat-day-hoc-tich-cuc-o-tieu-hoc-124460#mcetoc_1et60hr843p)***, qua đó phát triển năng lực hợp tác, Năng lực phân tích và cảm thụ văn học. Bồi dưỡng hứng thú học tập cho HS.***

**Bước 3. Tiến hành bài học và dự giờ**

Theo kế hoạch nhóm chúng tôi tiến hành tổ chức giảng dạy ở lớp 7B (27/9/2023)

**Bước 4. Suy ngẫm, thảo luận về bài học nghiên cứu.**

**Bước 5. Áp dụng thực tiễn.**

**IV. KIẾN NGHỊ**

Đây là năm thứ 3 thực hiện chương trình sách giáo khoa mới nên việc khai thác có hiệu quả sách giáo khoa vẫn còn có chỗ bị hạn chế .Trong quá trình thiết kế bài giảng lên lớp không tránh khỏi những thiếu sót, mong các đồng chí đồng nghiệp đóng góp xây dựng cho chuyên đề thành công tốt đẹp.

 *Xin trân trọng cảm ơn!*

|  |  |
| --- | --- |
|  | *An Thọ, ngày 27 tháng 9 năm 2023***NGƯỜI VIẾT BÁO CÁO****Nhóm ngữ văn 7****Phan Trí Tuệ** |
| **XÁC NHẬN CỦA** **BAN GIÁM HIỆU** | **XÁC NHẬN CỦA TỔ CHUYÊN MÔN** |